

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST

Ngày 25/4/2024

"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngọc Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Vinh và bà Phan Thị Thiện

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Phương – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2024 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà H T Êban, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn x, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

* **Bị đơn:** Ông Y M Bdap, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn x, xã E, huyện C, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà H T Êban trình bày:

Bà H T Êban và ông Y M Bdap có thời gian tìm hiểu, yêu thương từ năm 2009 đến năm 2010 thì tổ chức lễ cưới và tự nguyện chung sống với nhau. Đến ngày 23/3/2012 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã E theo quy định pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra tranh cãi dẫn đến vợ chồng không thể hòa hợp sống chung với nhau nên hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, mặc dù được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không thể đoàn tụ. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H T Êban làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Y M Bdap.

Về con chung: Quá trình chung sống bà H T Êban và ông Y M Bdap có 01 con chung tên H' Đ Êban, sinh ngày 13/8/2010. Hiện nay cháu đang chung sống

cùng bà H T. Sau khi ly hôn, bà H T có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Bà H T Êban không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với bị đơn, sau khi thụ lý vụ án Toà án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và nhiều văn bản tố tụng khác để báo cho bị đơn tham gia tố tụng bảo vệ quyền lợi cho mình nhưng bị đơn đều từ chối các văn bản tố tụng và đồng thời vắng mặt tại các buổi làm việc tại Toà án cũng như tại phiên toà. Do đó Toà án không thu thập được lời khai của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện thủ tục tố tụng đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, vắng mặt nhiều lần không có lý do.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H T Êban.

Về quan hệ hôn nhân: Cho bà H T Êban được ly hôn với ông Y M Bdap.

Về con chung: Giao cháu H' Đ Êban, sinh ngày 13/8/2010 cho bà H T Êban trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn ông Y M Bdap có địa chỉ nơi cư trú tại thôn 5, xã Ea Bốc, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin. Nguyên đơn có mặt, bị đơn ông Y M Bdap vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý, giải quyết xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà H T Êban và ông Y M Bdap xác lập quan hệ hôn nhân với nhau trên cơ sở tự nguyện; ngày 23/3/2012 ông bà đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Bốc, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk nên quan hệ hôn nhân giữa ông bà là hợp pháp và được pháp luật công nhận. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống với nhau, nguyên đơn và bị đơn có cuộc sống không hạnh phúc, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã nên ông bà đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay không thể đoàn tụ. Do đó bà H T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Y M Bdap. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà H T và ông Y M đã vi phạm

ngghiêm trọng về quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình chung sống, bà H T và ông Y M có 01 con chung tên H' Đ Êban, sinh ngày 13/8/2010. Hiện tại cháu đang ở với bà H T, sau khi ly hôn bà H T có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ tuổi thành niên và không yêu cầu ông Y M cấp dưỡng nuôi con.

Theo lời khai của cháu H' Đ trình bày hiện nay đang được bà H T nuôi dưỡng và cùng có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy nguyện vọng của cháu H' Đ là tự nguyện, để không làm ảnh hưởng đến cuộc sống của con chung, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu H' Đ Êban cho bà H T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quá trình phát triển toàn diện, bình thường của con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Ngoài ra, theo hồ sơ vụ án thì thấy tại thời điểm bà H T Êban mang thai cháu H Đ Êban thì bà H T chưa đủ 16 tuổi. Xét thấy, vụ việc có dấu hiệu của tội "*Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*" theo quy định tại Điều 145 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin xem xét dấu hiệu tội phạm theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bà H T Êban phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51; 53; 56; 58; 81; khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H T Êban

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà H Tay Êban được ly hôn với ông Y M Bdap.
2. Về con chung: Giao cháu H' Đ Êban, sinh ngày 13/8/2010 cho bà H T Êban trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Bà H T Êban phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí về ly hôn, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0017902 ngày 28/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Chi Cục THADS huyện Cư Kuin;
- Các đương sự;
- UBND xã Ea Bôk;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Ngọc Diệp